

BẢNG ĐỐI CHIẾU DỰ TOÁN KINH PHÍ NGÂN SÁCH BẰNG HÌNH THỨC RÚT DỰ TOÁN TẠI KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Năm 2024

Mã nguồn NSNN	Mã ngành kinh tế	Mã CTMT, DA	DT năm trước chuyển sang	Dự toán giao đầu năm	DT năm nay		DT được sử dụng trong năm	DT đã sử dụng		DT đã Cam kết chi		DT giữ lại	DT còn lại
					Trong kỳ	Lũy kế đến kỳ báo cáo		Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo	Trong kỳ	Số dư đến kỳ báo cáo		
A	B	C	1	2	3	4	5=1+4	6	7	8	9	10	11=5-7-9
12	131	00000	0	108.395.000	108.395.000	108.395.000	108.395.000	108.395.000	108.395.000	0	0	0	0
12	132	00000	0	1.442.499.600	1.542.499.600	1.542.499.600	1.542.499.600	1.541.749.400	1.541.749.400	0	0	750.000	750.200
12	139	00000	0	1.838.152.000	1.774.052.000	1.774.052.000	1.774.052.000	1.774.052.000	1.774.052.000	0	0	0	0
13	131	00000	1.142.807.246	3.160.000.000	3.258.820.330	3.258.820.330	4.401.627.576	4.374.727.576	4.374.727.576	0	0	26.900.000	26.900.000
13	139	00000	199.420.310	19.393.000.000	19.663.000.000	19.663.000.000	19.862.420.310	19.781.920.310	19.781.920.310	0	0	80.500.000	80.500.000
13	151	00000	190.143.754	878.000.000	772.000.000	772.000.000	962.143.754	955.393.754	955.393.754	0	0	6.750.000	6.750.000
14	131	00000	199.079.280	60.000.000	-199.079.280	-199.079.280	0	0	0	0	0	0	0
14	139	00000	249.649.019	196.000.000	-249.649.019	-249.649.019	0	0	0	0	0	0	0
14	151	00000	498.707	15.000.000	-498.707	-498.707	0	0	0	0	0	0	0
12	338	00473	71.001.980	0	0	0	71.001.980	71.001.980	71.001.980	0	0	0	0
13	132	00000	2.000.000.000	9.402.000.000	7.248.000.000	7.248.000.000	9.248.000.000	9.248.000.000	9.248.000.000	0	0	0	0
14	132	00000	208.615.812	0	-208.615.812	-208.615.812	0	0	0	0	0	0	0
12	341	00000	0	7.000.000	7.000.000	7.000.000	7.000.000	7.000.000	7.000.000	0	0	0	0
15	131	00000	0	0	166.510.000	166.510.000	166.510.000	166.510.000	166.510.000	0	0	0	0
15	132	00000	0	0	1.815.523.771	1.815.523.771	1.815.523.771	1.779.196.662	1.779.196.662	0	0	0	36.327.109

15	139	00000	0	0	2.603.286.472	2.603.286.472	2.603.286.472	2.456.221.609	2.456.221.609	0	0	0	147.064.863
15	151	00000	0	0	87.848.707	87.848.707	87.848.707	87.848.707	87.848.707	0	0	0	0
18	131	00000	0	0	78.000.000	78.000.000	78.000.000	78.000.000	78.000.000	0	0	0	0
18	132	00000	0	0	716.000.000	716.000.000	716.000.000	716.000.000	716.000.000	0	0	0	0
18	139	00000	0	0	650.000.000	650.000.000	650.000.000	650.000.000	650.000.000	0	0	0	0
18	151	00000	0	0	28.000.000	28.000.000	28.000.000	28.000.000	28.000.000	0	0	0	0
Cộng:			4.261.216.108	36.500.046.600	39.861.093.062	39.861.093.062	44.122.309.170	43.824.016.998	43.824.016.998	0	0	114.900.000	298.292.172
Phần KBNN ghi:													

Ghi chú: KBNN chỉ ghi vào "Phần KBNN ghi" trong trường hợp có chênh lệch số liệu giữa đơn vị và KBNN và ghi cụ thể các thông tin về số liệu bị chênh lệch.

Ghi chú của KBNN:

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

Ngày 13 tháng 2 năm 2025

Kế toán

Kế toán trưởng

(Ký tên, đóng dấu)

Ngo Dinh Lang

Người ký: Tran Hung
Ngày ký: 13/02/2025 14:29:07
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: KBNN Phú Mỹ - Bình Định

Tran Hung

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG NGÂN SÁCH

Ngày 13 tháng 2 năm 2025

Kế toán trưởng

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Người ký: Võ Minh Khoa
Ngày ký: 12/02/2025 09:47:20
Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Phú Mỹ

Người ký: Nguyễn Thái Học
Ngày ký: 13/02/2025 13:59:35
Đơn vị: Trung tâm Y tế huyện Phú Mỹ

Võ Minh Khoa

Nguyễn Thái Học